

Bản án số: 115/2019/HS-ST
Ngày 31 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các Hội thẩm nhân dân: Ông TRẦN HUY LIÊN

Bà NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN VIỆT LÂM – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 163/2019/TLST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2019/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VIỆT PH (Tí nét) - Sinh năm 1990, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: tổ dân phố Hòa Do 2, phường Cam Phúc B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt P và bà Huỳnh Thị Hồng H. Có vợ Nguyễn Thị Kim N, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 29 tháng 01 năm 2018 bị Công an thành phố C phạt 2.500.000đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác tại Quyết định số 03/QĐ - XPHC. Bị bắt tạm giữ từ ngày 30 tháng 11 năm 2018 đến ngày 09 tháng 12 năm 2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

*** Bị hại:**

1. Anh Dương Khải M; Nơi cư trú: 1/21 BC, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

2. Ông Ngô Minh T; Nơi cư trú: 52/1 ĐC, phường TL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh N; Nơi cư trú: 07 TK, khu Thánh G, phường VN, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

4. Bà Trần Thị Bích T; Nơi cư trú: thôn PL, xã PĐ, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

5. Ông Nguyễn Hải H; Nơi cư trú: Phòng 610 Tòa nhà OC1B thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

(Anh Dương Khải M có mặt, những bị hại khác vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà Phạm Thị Mỹ N; Nơi cư trú: An long 1, Canh V, Vân C, tỉnh Bình Định.
2. Ông Bùi Hữu T; Nơi cư trú: Thạnh P, Vc, tỉnh Đồng Nai
3. Bà Ngô Thị Nh; Nơi cư trú: Tổ 11, Tây Nam, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
4. Ông Hàng Đình C; Nơi cư trú: 02 đường 2/4, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.
5. Bà Nguyễn Thị H; Nơi cư trú: SH, PX, thành phố Hà Nội
6. Ông Trần Đình H; Nơi cư trú: Tân Giang, SG, SH, tỉnh Khánh Hòa.
7. Ông Cù Văn M; Nơi cư trú: Tổ dân phố hòa Do 2, cam Phúc B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

(Ông Trần Đình H có mặt; Những người có quyền lợi liên quan khác vắng mặt.)

*** Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị O; Nơi cư trú: tổ 19 Hòa Bắc, phường VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Trong khoảng tháng 11 năm 2018, Nguyễn Việt Ph đã thực hiện một số vụ trộm trên địa bàn thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Việt Ph đi đến khu vực công viên đoạn đối diện số 60 đường TP, phường LT, thành phố Z, phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát: 77B1-024.07 của anh Dương Khải M (sinh năm: 1985, trú: 01/21 Bến Cá, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa) không có người trông giữ, Ph dùng dụng cụ phá khóa chuẩn bị sẵn phá khóa xe, sau đó điều khiển xe về thành phố C để tiêu thụ. Trên đường đi, Ph tháo biển kiểm soát ném đi, sau đó bán xe cho một người đàn ông chưa rõ lai lịch với giá 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/HĐĐG ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố Z kết luận, tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 77B 024.07 trị giá: 6.840.000 đồng.

- Vụ thứ 2: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13 tháng 11 năm 2018, Ph đi đến trước địa chỉ 60 đường TP, phường LT, thành phố Z, nhìn thấy xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát: 60B9-165.19 của anh Ngô Minh T (Sinh năm: 1994, tạm trú: 50/1 ĐC, phường TL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa) để tại đường

đi bộ xuống biển, không có người trông giữ, Ph lén lút dắt trộm xe Sirius trên. Sau khi trộm cắp, Ph tháo biển kiểm soát ném đi rồi sử dụng xe máy trộm cắp được làm phương tiện đi lại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 631/HĐĐG ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Z kết luận, tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 60B9 - 165.19 trị giá: 6.232.000 đồng.

- Vụ thứ 3: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14 tháng 11 năm 2018, Ph điều khiển xe Sirius mà Ph đã trộm được vào ngày 13 tháng 11 năm 2018 đến trước bãi biển khu vực 60 đường Trần Phú, phường LT, thành phố Z, rồi để xe tại đây. Sau đó, Ph phát hiện 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius màu vàng đen, biển kiểm soát: 79N1-434.61 của chị Nguyễn Thị Thanh N (sinh năm: 1993, trú: 07 Thất Khê, Thánh G, phường VN, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa) không có người trông giữ, Ph lén lút dắt trộm chiếc xe trên, sau đó đem gửi tại bãi giữ xe Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 624/HĐĐG ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Z kết luận, tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 79N1 434.61 trị giá: 6.384.000 đồng.

- Vụ thứ 4: Sau khi đem chiếc xe máy đã trộm được của chị Nguyễn Thị Thanh N gửi ở Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, Ph tiếp tục quay lại trước số 60 Trần Phú, phường LT, thành phố Z để lấy xe máy Phong đã để tại đây trước đó nhưng không thấy. Sau đó, Ph phát hiện 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xám bạc, biển kiểm soát: 78M1-020.08 của chị Trần Thị Bích T (sinh năm: 2000, trú tại thôn Phước Lộc, xã PD, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa) để không ai trông giữ, Ph lén lút dắt xe và điều khiển xe chạy về nhà nghỉ Thục O tại địa chỉ 34 đường Nguyễn Xiển, phường VH, thành phố Z để thuê phòng và gửi chiếc xe máy này tại đây. Sau đó, Ph quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa để lấy xe máy biển kiểm soát: 79N1 - 434.61 của chị Nguyễn Thị Thanh N mà Ph đã gửi trước đó thì bị Công an phường LT bắt giữ, trong quá trình làm việc tại Công an phường LT, lợi dụng sơ hở, Ph bỏ trốn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 65/HĐĐG ngày 13/02/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Z kết luận, tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 78M1 - 020.08 trị giá: 4.712.000 đồng.

- Vụ Thứ 5: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Việt Ph đi bộ đến trước kiot Anzizon Mừng TVT tại địa chỉ: 03 - 05 đường Phạm Văn Đ, phường VP, thành phố Z thì phát hiện xe máy hiệu Honda, loại Wave S, biển kiểm soát: 33P9 - 2298 của anh Nguyễn Hải H (sinh năm: 1990 ở Hà Tây, Hà Nội; tạm trú: Phòng 610, Tòa nhà OCTB Mừng TVT, phường VP, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa) không có người trông giữ, Ph đến gần dùng dụng cụ phá khóa mang sẵn phá khóa lấy trộm chiếc xe máy trên, điều khiển xe chạy về thành phố C. Ph tháo biển kiểm soát 33P9 - 2298 rồi tới nhà ông Cù Văn M (sinh năm 1973, trú: tổ dân phố Hòa Do 2, phường Cam Phúc B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, là người thu mua phế liệu) xin

biển kiểm soát : 72FA - 1297 gắn vào và điều khiển mang xe đi cầm cố thì bị tổ tuần tra của đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố C phát hiện, bắt giữ Ph cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 624/HĐĐG ngày 04/12/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Z kết luận, tại thời điểm xảy ra vụ việc, xe máy Honda – Wave mang biển kiểm soát: 33P9-2298 trị giá: 2.380.000 đồng.

Ngoài ra, Ph còn khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09 tháng 11 năm 2018, Ph lấy trộm 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha loại Sirius, màu trắng đen tại khu vực công viên đoạn đối diện số 60 đường TP, phường LT, thành phố Z, sau đó tháo biển kiểm soát ném đi rồi bán cho một người đàn ông (chưa xác minh được lai lịch) với giá 3.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Z vẫn chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe Ph đã lấy trộm.

Cáo trạng số 137/KSDDT-XXSTHS ngày 23/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Nguyễn Việt Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt Ph thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Việt Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Ph từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Dương Khải M 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*). Vật chứng vụ án: Tạm giữ chiếc xe máy hiệu Yamaha loại sirius biển kiểm soát 79C1 – 02238 đứng tên Nguyễn Việt Ph; Tịch thu tiêu hủy một dụng cụ phá khóa bằng sắt hình chữ L, ba thanh kim loại, 03 chìa khóa xe máy. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Trong tháng 11 năm 2018, tại khu vực Công viên đoạn đối diện số 60 đường TP, phường LT và khu vực số 03 – 05 đường Phạm Văn Đ, phường VP thành phố Z, Nguyễn Việt Ph đã có hành vi lén lút trộm cắp năm chiếc xe máy gồm: Xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát: 77B1-024.07 của anh Dương Khải M, trị giá 6.840.000 đồng; Xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng đen, biển kiểm soát: 60B9-165.19 của anh Ngô Minh T, trị giá 6.232.000 đồng; Xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius màu vàng đen, biển kiểm soát: 79N1-434.61 của chị Nguyễn Thị Thanh N, trị giá 6.384.000 đồng; Xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xám bạc, biển kiểm soát: 78M1-020.08 của chị Trần Thị Bích T, trị giá 4.712.000 đồng; Xe máy hiệu Honda, loại Wave S, biển kiểm soát: 33P9-2298 của anh Nguyễn Hải H, trị giá 2.380.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Ph đã chiếm đoạt là: **26.548.000 đồng** (*Hai mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn đồng*).

Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Việt Ph đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, Cáo trạng số 137/CT-VKSNT ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt Ph là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân; Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại không quản lý tài sản, chuẩn bị công cụ nhằm thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Chỉ trong khoảng thời gian một tháng, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù bị cáo cố ý phạm tội 05 (năm) vụ trộm cắp tài sản nhưng bị cáo có nguồn thu nhập từ việc kinh doanh đại lý dịch vụ truy nhập Internet và trò chơi điện tử cùng với mẹ ruột là bà Huỳnh Thị Hồng H theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 37B8006453 do Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố C cấp ngày 21/9/2016. Bị cáo không lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính nên hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết “*phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*” mà chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng “*phạm tội hai lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tại phiên tòa được bị hại anh Dương Khải M xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ph.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Dương Khải M yêu cầu bị cáo Nguyễn Việt Ph chịu trách nhiệm bồi thường số tiền 10.000.000 đồng; Bị cáo

chấp nhận mức bồi thường mà bị hại yêu cầu. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Việt Ph phải bồi thường cho anh Dương Khải M 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình H có mặt nhưng không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z thu giữ:

- 01 (một) xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 79C1-022.38; Số máy: 16S1-003653; Số khung: 6S108Y003658 là tài sản thuộc sở hữu cá nhân của bị cáo Nguyễn Việt Ph nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 (một) đoạn sắt hình L; 03 (ba) thanh kim loại, 01 (một) biển kiểm soát: 72FA 1927; 03 (ba) chìa khóa xe máy là công cụ phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận ngày 08/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z)

[7] Đối với ông Cù Văn M, là người thu mua phế liệu đã cho bị cáo Ph biển kiểm soát: 72FA – 1927, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối tượng đã mua xe do Ph trộm cắp (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Z đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, Ph khai nhận đã lấy trộm vào ngày 09/11/2018 tại khu vực công viên đoạn đối diện số 60 đường Trần Phú, phường LT, thành phố Z, tuy nhiên bản thân Ph không nhớ số biển kiểm soát và tại biên bản xác minh tại Công an phường LT, thành phố Z xác định vào ngày 09/11/2018 không có ai trình báo về việc mất chiếc xe có đặc điểm như lời khai của Ph. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z vẫn đang tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt Ph.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Việt Ph (Tí nét) 02 (hai) năm** tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. (Được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2018 đến ngày 09/12/2018).

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 589 của Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Khải M số tiền: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình H có mặt nhưng không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 79C1-022.38; số máy: 16S1-003653; Số khung: 6S108Y003658.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn sắt hình L; 03 (ba) thanh kim loại, 01 (một) biển kiểm soát: 72FA 1927; 03 (ba) chìa khóa xe máy.

(Theo biên bản giao nhận ngày 08/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Việt Ph phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG